

# Để kinh tế tư nhân trở thành động lực tăng trưởng quan trọng của nền kinh tế

LÊ THẾ ĐỨC

**Muốn kinh tế Việt Nam cạnh tranh được, thì lực lượng doanh nghiệp tư nhân phải mạnh và việc thúc đẩy phát triển khu vực này là một hướng đi đúng. Dự thảo Báo cáo Chính trị trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã khẳng định điều này khi chỉ rõ “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế” trong phương hướng, mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.**

## TỪ VAI TRÒ THỰC TIỄN

Tại Việt Nam, khu vực kinh tế tư nhân đã phải trải qua một chặng đường đầy thăng trầm, nhiều biến động. Đã có những thời kỳ, kinh tế tư nhân bị xem là bất hợp pháp, bị quy chụp là “tư bản mới”. Song, như một tất yếu của quy luật phát triển, khi đất nước bước vào thực hiện đường lối “Đổi mới”, Nhà nước từ bỏ vai trò độc quyền trong hoạt động kinh tế và công nhận thành phần kinh tế tư nhân, khu vực này đã không ngừng lớn mạnh, nhất là khi Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Khối kinh tế tư nhân đang ngày càng phát triển và có những đóng góp không nhỏ vào sự nghiệp chung của đất nước. Đến nay, kinh tế tư nhân trở thành một trong ba thành phần của kinh tế Việt Nam cùng với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp nước ngoài.

Không phải tự nhiên khu vực kinh tế tư nhân có được vị trí, vai trò như vậy, nhìn lại trong từng giai đoạn, kinh tế tư nhân luôn tìm cách để vươn lên, tận dụng từng cơ hội để thoát nghèo, làm giàu. Từ sự nghiệp chìm nổi của “vua lốp” Nguyễn Văn Chấn một thời tới sự hiện diện của những tập đoàn tư nhân ngày nay, như: FPT, Hòa Phát, Trung Nguyên... là những bước dài với nhiều va vấp và sửa chữa của các cơ quan quản lý trong điều hành.

Thống kê hiện nay cho thấy, Việt Nam có khoảng 500.000 doanh nghiệp tư nhân đang hoạt động, chiếm tỷ trọng hơn 95% tổng số doanh nghiệp cả nước, thu hút khoảng 51% lực lượng lao động, đóng góp trên 40% GDP mỗi năm. Như vậy, xét về mặt số lượng, khu vực kinh tế tư nhân đang trở thành lực lượng chiếm số đông trong nền kinh tế, góp phần quan trọng trong tạo nguồn thu ngân sách, tăng kim ngạch xuất khẩu, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, như: tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo.

Chưa có những khảo sát cụ thể về số lượng cũng như quy mô của các tập đoàn kinh tế tư nhân Việt Nam trên quy mô rộng, nhưng theo thống kê của Ban tổ chức giải

thưởng Sao Vàng Đất Việt 2015, tổng doanh thu của 200 doanh nghiệp có thương hiệu đạt giải Sao Vàng Đất Việt là 893.051 tỷ đồng, nộp ngân sách trên 91.000 tỷ đồng và tạo việc làm cho 252.089 lao động. Trong đó, riêng TOP 10 (phần lớn là các tập đoàn kinh tế tư nhân) đạt doanh thu hơn 231.745 tỷ đồng, nộp ngân sách 26.561 tỷ đồng và tạo việc làm cho trên 65.000 lao động (Khánh An, 2015).

Sự hội nhập của nền kinh tế Việt Nam cũng đang tạo ra những thế hệ doanh nhân ngày càng năng động và chuyên nghiệp hơn. Những cái tên, như: Tập đoàn Vingroup, Hoàng Anh Gia Lai, Hòa Phát, Trung Nguyên... được gây dựng bởi đội ngũ doanh nhân như vậy, trở thành niềm tự hào của người Việt. Các doanh nghiệp tư nhân cũng ngày càng năng động, sáng tạo, cùng nhau đoàn kết với sự dẫn dắt của Đảng, Chính phủ, Nhà nước. Do đó, doanh nghiệp tạo ra được những sản phẩm tốt, phục vụ cho việc tăng trưởng kinh tế, cũng như xuất khẩu nhiều mặt hàng sang các nước trên thế giới.

Gần đây, kinh tế Việt Nam đang ở giai đoạn khó khăn. Từ cuối năm 2014, bắt đầu có dấu hiệu khởi sắc. Hai trong số những nguyên nhân chủ yếu của sự khởi sắc này đến từ sự nỗ lực của Chính phủ trong điều hành kinh tế vĩ mô và bên cạnh đó là sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp tư nhân.

Có thể nói, sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân cùng với chính sách mở cửa đã trở thành nhân tố chính dẫn đến sự phát triển nhanh chóng của nền kinh tế Việt Nam. Thực tế cho thấy, nếu khu

Việt tư nhân không được chú trọng phát triển một cách tương xứng, thì Việt Nam không thể tạo ra được động lực phát triển bền vững mà tính tự chủ nền kinh tế cũng trở nên yếu kém. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Bùi Quang Vinh từng nhận định: “Chỉ có xây dựng khu vực doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa của Việt Nam lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, thì mới tạo ra triệu triệu công ăn việc làm cho đất nước và doanh nghiệp tư nhân có thể phát triển ở mọi nơi, mọi ngõ ngách của cuộc sống, tạo ra nhiều sản phẩm có ích cho xã hội và làm cho chúng ta bớt lệ thuộc hơn vào các nền kinh tế khác” (Cẩm Tú, 2015).

### ĐẾN SỰ KHẲNG ĐỊNH NHẤT QUÁN CỦA MỘT ĐƯỜNG LỐI

Nếu như năm 2000, Luật Doanh nghiệp đầu tiên đã xác lập khuôn khổ pháp lý của khu vực kinh tế tư nhân, thì đến Hiến pháp của Việt Nam năm 2013, ở cấp độ cao hơn, lần đầu tiên hiến định vai trò của doanh nhân. Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư năm 2014 có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 với nhiều đổi mới, được xây dựng theo phương châm “cái gì có lợi cho doanh nghiệp thì làm” đã cho thấy nỗ lực của Chính phủ trong việc tạo một môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp tư nhân nói riêng.

Tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam giữa kỳ năm 2014, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đưa ra thông điệp: “Chính phủ sẽ tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi nhất để phát triển doanh nghiệp tư nhân và coi đây là một động lực chủ yếu để phát triển nền kinh tế Việt Nam”. Thông điệp này như được khẳng định mạnh mẽ hơn trong Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam sắp tới.

Cụ thể, trong phương hướng, mục tiêu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nêu rõ: “Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất; có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của

nền kinh tế; các chủ thể thuộc các thành phần kinh tế bình đẳng, hợp tác và cạnh tranh theo pháp luật...”.

Không phải bây giờ chúng ta mới đề cập, mà tại nhiều đại hội của Đảng cũng đã nói đến kinh tế tư nhân và được khẳng định là một trong những động lực. Song, trong Dự thảo lần này, kinh tế tư nhân không chỉ là một động lực mà còn được khẳng định là một động lực quan trọng đối với sự nghiệp thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Khẳng định này là sự ghi nhận xứng đáng của Đảng và Nhà nước trước những đóng góp của kinh tế tư nhân đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển của đất nước.

PGS, TS. Bùi Tất Thắng, Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thành viên Ban soạn thảo văn kiện Dự thảo trình Đại hội XII cho biết, việc thêm 2 chữ “quan trọng” là một khẳng định mới về quan điểm của Đảng ta đối với khu vực kinh tế tư nhân. Đây cũng là xu hướng chung của kinh tế thị trường mang tính toàn cầu.

Có thể thấy, không chỉ xác định vai trò “quan trọng”, mà Dự thảo Văn kiện còn khẳng định sự bình đẳng của kinh tế tư nhân với các thành phần kinh tế khác. Đây là quan điểm hoàn toàn xóa đi sự phân biệt đối xử giữa các thành phần kinh tế. Sự xác định rõ ràng như vậy sẽ tránh được tình trạng phân biệt đối xử hiện nay giữa khối doanh nghiệp tư nhân và khối doanh nghiệp nhà nước. Điều đó đang làm doanh nghiệp tư nhân không được đánh giá đúng, trong khi đóng góp của doanh nghiệp tư nhân chiếm tới 40% GDP.

Ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, việc Đảng coi trọng kinh tế tư nhân, coi kinh tế tư nhân là động lực của sự nghiệp phát triển đất nước là hoàn toàn đúng đắn, bởi: “khu vực kinh tế tư nhân là khu vực của toàn dân. Hãy tin vào nhân dân, hãy tin vào sự nghiệp làm kinh tế của nhân dân. Nhà nước hãy đóng vai trò như nhà nước kiến tạo, nhà nước hỗ trợ và đóng vai trò là hậu phương vững chắc của nhân dân, cho sự nghiệp làm ăn kinh tế của toàn dân”.

Theo ông Lộc, từ “động lực” ở đây cần phải hiểu ở 2 khía cạnh: Thứ nhất, kinh tế tư nhân là động lực; Thứ hai, động lực để phát triển cho kinh tế tư nhân. Ông Lộc khẳng định: “Thị trường là cơ chế vận hành của nền kinh tế, còn kinh tế tư nhân chính là động lực của nền kinh tế. Nếu như ví nền kinh tế Việt Nam như con tàu cao tốc, thì đường ray chính là kinh tế thị trường, còn đầu máy chính là kinh tế tư nhân – động lực kinh tế tư nhân”. Vai trò của nhà nước rất quan trọng, nhưng động lực để phát triển lại chính là kinh tế tư nhân.

Thậm chí, có chuyên gia còn cho rằng, phải coi kinh tế tư nhân là trụ cột phát triển khi mà Việt Nam đang hướng đến nền kinh tế thị trường. PGS.TS Trần Đình Thiên, Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam nhận định: “Coi khu vực này là “một động lực quan trọng” là chưa đủ. Kinh tế tư nhân phải là trụ cột phát triển kinh tế, trực chính là các tập đoàn kinh tế tư nhân, bởi kinh nghiệm thế giới cho thấy, muốn có một nền kinh tế lớn thì phải có những tập đoàn tư nhân lớn” (Minh Hòa, 2015).

## NHƯNG, VẪN CÒN NHỮNG RÀO CẢN CẢN THÁO GỠ

*Một là, thiếu một thể chế kinh tế thị trường hoàn thiện*

Một cách ngắn gọn nhất, thể chế gồm luật chơi, cách chơi và người chơi. Một thể chế tốt sẽ đạt được hai mục tiêu: (1) Có được luật chơi rõ ràng, để người chơi có quyền tiếp cận tương đối công bằng đến các cơ hội kinh tế, nghĩa là có một sân chơi bình đẳng; (2) Những người cung cấp vốn, cung cấp sức lao động phải được hưởng thành quả xứng đáng và quyền sở hữu tài sản của họ phải được bảo vệ một cách chắc chắn. Trên thực tế, những điều đó chưa được thực hiện đầy đủ. Có thể lấy một ví dụ về tình hình ban hành và thực thi các văn bản pháp lý. Các điều khoản của luật dù có hiệu lực sau khi ban hành, nhưng gần như chỉ được thực hiện khi có văn bản hướng dẫn. Song, tình trạng luật chờ nghị định, nghị định chờ thông tư luôn ở tình trạng kéo dài. Thêm vào đó, khoảng cách giữa các điều luật và nội dung văn bản hướng dẫn không hề nhỏ, thường theo hướng hành chính hóa và bất lợi hơn cho hoạt động của doanh nghiệp.

*Hai là, có sự bất bình đẳng đối với khu vực tư nhân*

Dù các quy định của pháp luật và các chính sách không thể hiện sự ưu tiên đối với các doanh nghiệp nhà nước, tuy nhiên, trên thực tế vẫn tồn tại sự đối xử bất bình đẳng đối các khu vực doanh nghiệp khi tiếp cận các nguồn lực. Các doanh nghiệp nhà nước luôn nhận được nhiều ưu đãi và thuận lợi hơn khi tiếp cận nguồn lực cho sản xuất, kinh doanh, như: vốn, mặt bằng kinh doanh... hơn các doanh nghiệp khu vực tư nhân. Ngay cả các doanh nghiệp FDI cũng nhận được nhiều ưu đãi từ Chính phủ và các địa phương hơn các doanh nghiệp khu vực tư nhân. Sự đối xử bất bình đẳng này khiến các doanh nghiệp khu vực tư nhân, chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa mất lòng tin, không muốn đầu tư nhiều, không muốn phát triển mở rộng.

Tiếp cận tín dụng là một trong những ví dụ điển hình. Hiện vẫn còn tồn tại sự ưu tiên từ các ngân hàng thương mại nhà nước dành cho các doanh nghiệp nhà nước vay vốn do những mối quan hệ đã có từ lâu. Nhiều ngân hàng vẫn coi doanh nghiệp tư nhân là những khách hàng "nhẹ ký" với những dự án nhỏ, thiếu tính khả thi và khó giám sát việc đầu tư.

*Ba là, hỗ trợ của Nhà nước chưa đủ mức, thiếu trọng tâm*

Các chính sách hiện hành dường như tập trung hỗ trợ việc đăng ký kinh doanh, tạo điều kiện cho khởi nghiệp của doanh nghiệp nhỏ và vừa là chính, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp nhiều, nhưng chưa giúp họ vượt qua cản trở do quy mô nhỏ gây ra, hiệu quả mang lại chưa cao.

*Bốn là, doanh nghiệp tư nhân có số lượng đông đảo, song quy mô còn nhỏ, hiệu quả thấp*

Khu vực kinh tế tư nhân hiện chỉ có khoảng 2% doanh nghiệp quy mô lớn, trong khi có tới 95%-96% doanh nghiệp quy mô nhỏ và siêu nhỏ. Riêng doanh nghiệp siêu nhỏ (theo tiêu chí là dưới 10 lao động) đã chiếm tới 66%-67%. Trong điều kiện Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng, các doanh nghiệp nhỏ và vừa

khó có thể tham gia vào chuỗi kinh tế toàn cầu. Bên cạnh đó, còn phải kể đến hiệu quả kinh doanh chưa cao khi mà đa phần buôn bán kiểu chộp giật. Doanh nghiệp chúng ta hay làm kinh tế theo phong trào, thấy người khác làm ăn tốt sản phẩm nào, thì nhiều người khác cũng đổ xô vào làm. Trong khi đó, ở các nước, doanh nghiệp thường kinh doanh theo khả năng hoặc chọn thị trường ngách để làm.

*Năm là, mối liên kết trong chuỗi giá trị toàn cầu kém phát triển*

Báo cáo ADO 2015 của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) cho thấy, chỉ có 36% doanh nghiệp Việt Nam đã tham gia vào mạng lưới sản xuất định hướng xuất khẩu (bao gồm cả xuất khẩu trực tiếp và gián tiếp), so với tỷ lệ 60% tại những nền kinh tế phát triển hơn, như: Malaysia, Thái Lan; 21% doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu so với 30% của Thái Lan, 46% của Malaysia. Điều này cho thấy, chuỗi cung ứng ở các nền kinh tế Thái Lan, Malaysia ít bị phân tán và doanh nghiệp có nhiều khả năng được hưởng lợi từ hiệu ứng lan tỏa của vốn đầu tư nước ngoài. Còn Việt Nam, hầu hết các doanh nghiệp nước ngoài đầu tư vào đều nhập khẩu nguyên liệu thô sau đó xuất khẩu. Đóng góp chính của các doanh nghiệp nội địa vào chuỗi cung ứng toàn cầu vẫn chỉ hạn chế ở việc cung cấp lao động, tay nghề, do đó, giá trị gia tăng không cao.

*Sáu là, doanh nghiệp chưa tạo được thương hiệu tốt*

Việt Nam chưa có doanh nghiệp nào làm được thương hiệu trăm năm, những thương hiệu lớn chỉ được tối đa vài chục năm là biến mất khỏi thị trường. Hiện tại, nhiều hàng hóa ghi nhãn "Made in Vietnam", nhưng thực chất không phải là hàng Việt Nam. Chúng ta cần hiểu là doanh nghiệp trong nước mới tạo ra thương hiệu sản phẩm của Việt Nam, như: cà phê Trung Nguyên hay nước mắm Phú Quốc, chứ không phải là các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài như Samsung. Nhưng, đáng tiếc là nhiều thương hiệu của Việt Nam đã ít lại còn đang mất dần.

## ĐỂ KINH TẾ TƯ NHÂN KHỞI SẮC HƠN NỮA TRONG THỜI GIAN TỚI

*Về phía Nhà nước:*

Doanh nghiệp, trong đó lực lượng lớn là doanh nghiệp tư nhân, sẽ giúp nền kinh tế Việt Nam phát triển mạnh mẽ

hơn trong bối cảnh hội nhập sâu rộng ngày nay. Song, để doanh nghiệp phát triển được, thì Nhà nước phải đóng vai trò là hậu phương vững chắc thông qua chức năng của mình. Cụ thể:

- Phải hoàn thiện thể chế để tạo sức bật cho khối doanh nghiệp tư nhân. Khi xây dựng chính sách không chỉ bó hẹp trong phạm vi một bộ, ngành nào, mà cần có sự tham gia của cả các tổ chức hiệp hội liên quan và doanh nghiệp. Có như vậy, chính sách mới sát thực, đi vào cuộc sống. Thực tế hiện nay, luật của Việt Nam gần như không thay đổi, nhưng các thông tư lại thay đổi liên tục, tác động trực tiếp tới tài sản, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, kế hoạch đầu tư, dòng tiền... của doanh nghiệp. Điều này cần phải được hạn chế tối đa, bởi nếu không sẽ tạo cho doanh nghiệp sự bấp bênh, rủi ro lớn và chi phí tuân thủ cực cao.

- Phải xây dựng được môi trường kinh doanh tốt. Theo đó, phải thực hiện đồng bộ các giải pháp liên quan đến cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, đất đai, cấp phép xây dựng, thủ tục đầu tư, tiếp cận nguồn vốn vay... Tại Diễn đàn Doanh nghiệp cuối kỳ 2015, người đứng đầu VCCI cho biết, về cải cách thủ tục hành chính thuế và hải quan, tín hiệu đáng lo ngại là doanh nghiệp tư nhân càng lớn, thì chi phí tuân thủ thủ tục hành chính càng cao; doanh nghiệp quy mô càng lớn và kinh doanh càng thành công, thì bị thanh tra, kiểm tra càng nhiều. Điều này nói lên môi trường kinh doanh đang bị xấu đi và cần phải chấn chỉnh.

- Cần tạo điều kiện bình đẳng cho khu vực tư nhân. Sự phát triển của kinh tế tư nhân phần lớn họ không đòi hỏi ưu tiên đặc thù nhiều, nhưng họ đòi hỏi một môi trường thực sự bình đẳng, minh bạch cho

các hoạt động kinh tế. Nếu Chính phủ làm được điều này, khu vực tư nhân sẽ phát triển và tạo ra nhiều việc làm hơn. Có như vậy, thì bài toán hiệu quả kinh tế, tận dụng tối đa các nguồn lực kinh tế sẽ có lời giải tốt.

- Cần làm tốt hơn dịch vụ hành chính công đối với các doanh nghiệp, phục vụ hỗ trợ các doanh nghiệp và nhất là thành phần kinh tế tư nhân. Sự thay đổi trong bộ máy nhà nước phải giảm bớt hoặc không dùng những từ “quản”, “kiểm”, thay vào đó là “thúc đẩy”, “hỗ trợ”, “khuyến khích”. Cần thay đổi tư duy trong quản lý để thúc đẩy làn sóng kinh doanh mới nảy nở.

- Nhà nước cũng cần làm “bà đỡ” của sự sáng tạo qua hỗ trợ của mình. Khuyến khích sáng tạo là điều rất quan trọng trong nỗ lực thúc đẩy phát triển nền kinh tế. Doanh nghiệp mà không sáng tạo thì có thể lụi tàn vì sáng tạo là nhu cầu của cuộc sống. Sáng tạo cũng là để góp phần đưa công nghệ mới vào trong sản xuất, yếu tố quan trọng trong cạnh tranh hiện nay. Công nghệ lạc hậu thì chi phí cao, chất lượng sản phẩm không cao, sản phẩm làm ra không tiêu thụ được, thì doanh nghiệp sẽ thua ngay trên sân nhà.

#### **Về phía doanh nghiệp:**

- Doanh nghiệp cần tự đổi mới chính mình. Từng bản thân doanh nghiệp phải nỗ lực tái cấu trúc về chiến lược sản xuất, kinh doanh, chất lượng nguồn nhân lực, quản trị doanh nghiệp... mang tính dài hạn, đáp ứng được các yêu cầu gia nhập vào mạng lưới sản xuất khu vực.

- Các doanh nghiệp cần nhận thức đúng đắn hơn về liên kết kinh tế. Đẩy mạnh liên kết kinh doanh giữa các doanh nghiệp nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hóa. Tăng cường vai trò của hiệp hội ngành, nghề trong việc đa dạng hóa các hình thức liên kết ngang và dọc, tăng cường hợp tác thay vì cạnh tranh chia thị trường.

- Tăng cường tham gia xây dựng chính sách thông qua các hiệp hội. Thể chế, luật lệ không tự thay đổi hoàn thiện, mà phải có sự tác động của những người đang sử dụng và chịu tác động. Vì vậy, các doanh nghiệp, hiệp hội, cộng đồng doanh nhân phải liên kết lại để chỉ ra những điểm chưa hoàn thiện, những điểm gây khó dễ của hệ thống luật lệ. Từ đó, lên tiếng để Nhà nước tự hoàn thiện, sửa đổi các luật này sao cho hỗ trợ tốt nhất để doanh nghiệp phát triển. □

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ban Chấp hành Trung ương (2015). *Dự thảo Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*
2. ADB (2015). *Báo cáo Triển vọng phát triển châu Á 2015*, tháng 03/2015
3. Cẩm Tú (2015). *Phát triển kinh tế tư nhân - tăng nội lực cho nền kinh tế*, truy cập từ <http://vovworld.vn/vi-VN/Kinh-te/Phat-trien-kinh-te-tu-nhan-tang-noi-luc-cho-nen-kinh-te/313513.vov>
4. Minh Hòa (2015). *Cần coi kinh tế tư nhân là trụ cột*, truy cập từ <http://vov.vn/chinh-tri/dang/can-coi-kinh-te-tu-nhan-la-tru-cot-442339.vov>
5. Lê Hường (2015). *Điều gì có lợi cho doanh nghiệp thì làm*, truy cập từ <http://vneconomy.vn/doanh-nhan/dieu-gi-co-loi-cho-doanh-nghiep-thi-lam-20151004041058562.htm>
6. Khánh An (2015). *Hãy để doanh nghiệp tư nhân là đầu máy*, truy cập từ <http://congluan.vn/hay-de-doanh-nghiep-tu-nhan-la-dau-may/>